bản che

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/PC-VPHĐQT	*Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* 122 Định Công – Phường Định Công – Hoàng Mai – Hà Nội
- Điện thoại/*Telephone:* Fax: Email:
- Vốn điều *lệ/Charter capital: 300.000.000.000đ (Ba trăm tỷ đồng)*
- Mã chứng khoán/Stock *symbol: HNF*
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model:*

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty không hoạt động theo mô hình UB kiểm toán trực thuộc HĐQT.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt *No.*	**Số Nghị quyết/Quyết định** *Resolution/Decision No.*	**Ngày** *Date*	**Nội dung** *Content*
1	138/NQ.ĐHĐCĐ-TPHN	22/6/2022	1: Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Bầu chủ toạ và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022. 2: Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị (về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị) 2021, kế hoạch 2022 của HĐQT; thông qua toàn văn Báo cáo về tình hình quản trị Công ty (Báo cáo số 98/BC-TPHN ngày 20/5/2022). 3: Thông qua toàn văn báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (Báo cáo số 99/BC-TPHN ngày 20/5/2022). 4: Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát

(về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc)); thẩm định của BKS về báo cáo tài chính đã được kiểm toán; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021, kế hoạch 2022 (Báo cáo số 100/BC-BKS ngày 20/5/2022).

5: Thông qua toàn văn Báo cáo về kết quả phát hành trái phiếu năm 2021 (Báo cáo số 101/BC-TPHN ngày 20/5/2022).

6: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 102/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 07 và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

7: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 103/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

8: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 104/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

9: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 105/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về thông qua "Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị".

10: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 106/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh.

11: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 107/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc thông qua báo cáo tài chính 2021 kiểm toán.

12: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 108/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2021.

13: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 109/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc dự kiến phân chia cổ tức 2022.

14: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 110/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2022.

15: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 111/TTr-TPHN ngày 20/5/2022 về việc quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

16: Thông qua kết quả tái bầu lại 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 05 năm tiếp theo 2022-2027.

Danh sách tái trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Trịnh Trung Hiếu	28.948.843	100%

			17: Thông qua kết quả bầu mới 01 thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2022-2027. Danh sách trúng cử: STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ 1 | Bùi Tuấn Anh | 28.948.843 | 100%

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
01	Trịnh Trung Hiếu	Chủ tịch HĐQT	22/6/2022 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và Nghị quyết HĐQT số 140/VPHĐQT ngày 22/6/2022, nhiệm kỳ 2022-2027	
02	Lê Thị Lan Anh	Phó Chủ tịch HĐQT	30/6/2021 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Bà Lê Thị Lan Anh được ĐHĐCĐ tái bầu cử thành viên HĐQT 05 năm tiếp theo 2021-2026.	
03	Bùi Tuấn Anh	Thành viên độc lập HĐQT	22/6/2022 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, nhiệm kỳ 2022-2027.	
04	Lê Việt Anh	Thành viên HĐQT	27/2/2018 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông bất thường 2018 ngày 27/2/2018, nhiệm kỳ 2018-2023	
05	Nguyễn Thái Dương	Thành viên HĐQT	22/5/2019 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 ngày 22/5/2019, nhiệm kỳ 2019-2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Trịnh Trung Hiếu	19	100%	
2	Lê Thị Lan Anh	19	100%	
3	Bùi Tuấn Anh	19	100%	
4	Lê Việt Anh	19	100%	
5	Nguyễn Thái Dương	19	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai và thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT.
- Tuân thủ các quy chế nội bộ và pháp luật của Nhà nước.
- Thực hiện tốt công tác lao động tiền lương, bố trí sắp xếp lao động hợp lý thúc đẩy việc SXKD trong Công ty.
- Ban Tổng giám đốc hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong 6 tháng đầu năm 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Biên bản họp HĐQT ngày 03/01/2022	03/01/2022	Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) cấp tín dụng cho Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị	100%
2	Nghị quyết HĐQT 12b/HĐQT-TPHN	19/01/2022	Thông qua chủ trương đầu tư nhập khẩu lò nướng dây chuyền bánh mỳ	100%
3	Nghị quyết HĐQT số 24/NQ-TPHN	01/02/2022	Bổ nhiệm bà Bùi Thị Thuận giám đốc kênh Bakery	100%
4	Nghị quyết HĐQT số 46/NQ-TPHN	11/3/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Đức Thắng- GĐ sản xuất- kênh Bakery	100%
5	Biên bản HĐQT số 47/BB-HNF	18/3/2022	Thông qua việc mua chứng chỉ tiền gửi năm 2022	100%
6	Nghị quyết HĐQT 56b/VPHĐQT-TPHN	23/3/2022	Thông qua chủ trương đầu tư băng tải làm nguội dây chuyền bánh mỳ	100%
7	Nghị quyết HĐQT 68/HĐQT-TPHN	15/4/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV HongLeong Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội.	100%
8	Nghị quyết HĐQT 72/NQ-	20/4/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Như Hùng- quản lý chuỗi cửa hàng	100%

	TPHN			
9	Nghị quyết HĐQT số 77/HĐQT-TPHN	22/4/2022	Gia hạn thời gian họp ĐHCĐ thường niên 2022	100%
10	Nghị quyết HĐQT số 81/NQ-TPHN	28/04/2022	Miễn nhiệm và chấm dứt HĐLĐ theo nguyện vọng cá nhân đối với Ông Vũ Ba Lê	100%
11	Biên bản họp HĐQT số 86a/2022/BB-TPHN	05/05/2022	Thông qua phương án sản xuất kinh doanh và vay bổ sung ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương chi nhánh Thăng Long.	100%
12	Nghị quyết HĐQT số 115/HĐQT-TPHN	19/5/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022	100%
13	Nghị quyết HĐQT số 93/VPHĐQT-TPHN	20/5/2022	Thông qua giao dịch hợp đồng giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị và Công ty CP công nghệ thực phẩm Đông Nam Á	100%
14	Nghị quyết HĐQT số 96/VPHĐQT-TPHN	20/5/2022	Thông qua việc chấm dứt hoạt động chi nhánh Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị tại Bắc Ninh	100%
15	Nghị quyết HĐQT số 119/HĐQT-TPHN	20/5/2022	Thông qua toàn văn hồ sơ trình ĐHCĐ thường niên 2022	100%
16	Nghị quyết HĐQT số 122/HĐQT-TPHN	26/5/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hữu Thành TB pháp chế đối ngoại kiêm Người phụ trách quản trị công ty đại chúng	100%
17	Nghị quyết HĐQT số 127/HĐQT-TPHN	06/6/2022	Thay đổi địa điểm tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022	100%
18	Nghị quyết HĐQT số 131/HĐQT-TPHN	14/6/2022	Thông qua việc triển khai phương án mua lại trái phiếu HNFH2125001	100%
19	Nghị quyết HĐQT số 140/VPHĐQT-TPHN	22/6/2022	Thông qua việc tái bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/**Board of Supervisors/Audit Committee** (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Thái Anh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát	Ngày bắt đầu 29/8/2020 theo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường 2020 ngày 29/8/2020	Kế toán
2	Lê Mai Dịu	Thành viên	Ngày bắt đầu 30/6/2021 theo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 30/6/2021	Kế toán
3	Lại Thị Lỡi	Thành viên	Ngày bắt đầu 30/6/2021 theo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 30/6/2021	Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Thái Anh Tuấn	1	100%	100%	
2	Lê Mai Dịu	1	100%	100%	
3	Lại Thị Lỡi	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Ngày 22/6/2022, Ban kiểm soát đã giám sát việc bầu thành viên độc lập HĐQT đảm bảo số lượng pháp luật quy định đối với công ty đại chúng; giám sát việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2022 đúng theo quy định.
- Ban Kiểm soát cũng đã thực hiện 01 kỳ họp và thực hiện chức năng kiểm tra kiểm soát theo đúng quy định của Điều lệ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the *coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Việc phối hợp không bị cản trở và thực hiện nghiêm túc, khách quan theo đúng chuẩn mực kế toán và các văn bản pháp luật.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/Board *of Management*

STT *No.*	Thành viên Ban điều hành/*Members of*	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều

	Board of Management	*Date of birth*	*Qualification*	hành/*Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /*
01	Vũ Ba Lê- Phó Tổng giám đốc nội chính	25/10/1978	Tài chính ngân hàng	Ngày miễn nhiệm 28/4/2022
02	Lê Việt Anh- Phó Tổng giám đốc kinh doanh	29/6/1984	Quản trị kinh doanh	Ngày bổ nhiệm 12/05/2020
03	Tạ Nguyên Hải – Phó Tổng giám đốc chuỗi cung ứng.	01/3/1979	Công nghệ thực phẩm	Ngày bổ nhiệm 02/01/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm *Date of appointment/ dismissal*
Đoàn Thùy Dương	03/07/1985	Kế toán	Ngày bổ nhiệm 01/10/2020

VI. Đào tạo về quản trị công *ty/Training courses on corporate governance:*

Từ nhiều năm nay, Hữu Nghị Food đã đầu tư cho hoạt động đào tạo, đặc biệt là đào tạo về quản trị công ty và các nghiệp vụ chuyên môn. Trong 06 tháng đầu năm 2022, Công ty đã thực hiện các khoá đào tạo như sau:

STT	Hạng mục	Hội nhập & Văn hóa ứng xử	Nghiệp vụ kinh doanh	Nghiệp vụ sản xuất	Phát triển kế nhiệm	Tổng
1	Số lớp đào tạo	16	42	30	8	96
2	Lượt học viên	74	195	1.602	157	2.028
3	Số giờ đào tạo	58	123	64	256	501

Trong đó:

- 49 Giám đốc, Trưởng phó các đơn vị được đào tạo khóa "Nâng cao năng lực cốt lõi cho đội ngũ quản lý cấp trung".

- 36 Giám đốc, Trưởng phó các đơn vị được đào tạo về Văn hóa doanh nghiệp.

- 52 Nhân sự quản lý kinh doanh được đào tạo khóa "Giám đốc bán hàng chuyên nghiệp".

- 05 Nhân sự quản đốc, trưởng ca được đào tạo về Lập kế hoạch và điều hành sản xuất,

- 02 Trưởng phòng Nhân sự được đào tạo khóa Giám đốc Nhân sự chuyên nghiệp.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty*/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
1	Công ty cổ phần DNA Holding		Công ty mẹ						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
2	Công ty Cổ phần công nghệ thực phẩm Đông Nam Á (DNA Food)		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
3	Công ty cổ phần quốc tế Bamboo (Bamboo)		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
4	Công ty cổ phần bao bì Đông Nam Á		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
	(DNA pack)								
5	Công ty cổ phần thực phẩm quốc tế ALPHA (Alpha food)		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
1	**Trịnh Trung Hiếu**		**Chủ tịch HĐQT**			0	0%	
1.1	Trịnh Đa		Không			0	0%	Cha đẻ
1.2	Bùi Thị Thi		Không			0	0%	Mẹ đẻ

stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
1.3	Nguyễn Thị Hải Lan		Không			0	0%	Vợ
1.4	Trịnh Minh Nguyệt		Không			0	0%	Con
1.5	Trịnh Tuấn Minh		Không			0	0%	Con
1.6	Trịnh Minh Anh		Không			0	0%	Con
1.7	Trịnh Thị Đào		Không			0	0%	Chị gái
1.8	Trịnh Văn Quy		Không			0	0%	Anh trai
1.9	Trịnh Văn Phụng		Không			75.744	0,25% HNF	Anh trai
2	**Lê Thị Lan Anh**		**Phó chủ tịch HĐQT**			0	0%	
2.1	Lê Hùng Việt		Không			0	0%	Bố đẻ
2.2	Trần Thị Trâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Vũ Lâm Nhi		Không			0	0%	Con

stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
2.4	Vũ Minh Anh		Không			0	0%	Con
2.5	Lê Việt Anh		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ			0	0%	Em trai
3	**Nguyễn Thái Dương**		**Thành viên HĐQT**			3.089.409	10,30%	
3.1	Nguyễn Văn Thịnh		Không			0	0%	Cha đẻ
3.2	Trịnh Thị Đào		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thái Anh		Không			0	0%	Chị gái
3.4	Nguyễn Thị Lộc		Không			0	0%	Vợ
4	**Bùi Tuấn Anh**		**Thành viên độc lập HĐQT**			0	0%	
4.1	Bùi Chính Nghĩa		Không			0	0%	Cha đẻ
4.2	Trần Lệ Hà		Không			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Bùi Mỹ Hạnh		Không			0	0%	Em gái
4.4	Ôn Thị		Không			0	0%	Vợ

stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Mỹ Linh							
4.5	Bùi Đức Nam		Không			0	0%	Con đẻ
5	**Lê Việt Anh**		**Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty**			0	0%	
5.1	Lê Hùng Việt		Không			0	0%	Cha đẻ
5.2	Trần Thị Trâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Lê Minh		Không			0	0%	Con
5.4	Lê Thị Lan Anh		Không			0	0%	Chị gái
6	**Tạ Nguyên Hải**		**Phó Tổng giám đốc**			0	0%	
6.1	Tạ Nguyên Thanh		Không			0	0%	Cha đẻ
6.2	Hoàng Thị Lý		Không			0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Trần Thị Tuyết		Không			0	0%	Vợ

stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
6.4	Tạ Trần Gia Huy		Không			0	0%	Con
6.5	Tạ Trần Gia Phúc		Không			0	0%	Con
6.6	Tạ Thị Hằng		Không			0	0%	Em gái
7	**Thái Anh Tuấn**		**Trưởng ban kiểm soát**			0	0%	
7.1	Trần Thị Tuyết Mai		Không			0	0%	Vợ
7.2	Thái Văn Đạo		Không			0	0%	Bố
7.3	Trịnh Thị Thanh		Không			0	0%	Mẹ
7.4	Thái Lan Anh		Không			1.771.200	5,90%	Em gái
8	**Lê Mai Dịu**		**Thành viên BKS**			**3.492.000**	**11,64%**	
8.1	Lê Ngọc Tăng		Không				0	Bố đẻ
8.2	Phạm Thị Xuyên		Không				0	Mẹ đẻ
8.3	Lê Minh Đạo		Không				0	Em trai
8.4	Trần Phạm Nhật Hoàng		Không				0	Chồng

stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
	Vân							
9	**Lại Thị Lỡi**		**Thành viên BKS**			*1.850*	0.01%	
9.1	Lại Thế Nho		Không				0	Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Lài		Không				0	Mẹ đẻ
9.3	Lại Thế Lực		Không				0	Em trai
9.4	Lại Thị Liên		Không				0	Em gái
9.5	Đinh Văn Bình		Không				0	Chồng
10	**Đoàn Thùy Dương**		**Kế toán trưởng**			0	0%	
10.1	Nguyễn Xuân Khánh		Không			0	0%	Chồng
10.2	Nguyễn Ngọc Minh		Không			0	0%	Con
11	Nguyễn Hữu Thành		Người quản trị Công ty đại chúng			0	0%	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
1	Công ty cổ phần thực phẩm quốc tế Alpha	Người liên quan			18/5/2021	Nghị quyết HĐQT số 140/HĐQT-TPHN 18/5/2021	Thông qua hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị và Công ty cổ phần thực phẩm quốc tế Alpha	
2	Công ty cổ phần DNA Holding	Người liên quan			18/5/2021	Nghị quyết HĐQT số 143/HĐQT-TPHN 18/5/2021	Thông qua việc chấp nhận ký Hợp đồng về việc bảo đảm tài sản giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị (bên được bảo đảm) với Công ty cổ phần DNA Holding (bên bảo đảm)	
3	Công ty CP công nghệ thực phẩm Đông Nam Á	Người liên quan			20/5/2022	Nghị quyết HĐQT số 93/VPHĐQT-TPHN	Thông qua giao dịch hợp đồng giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị và Công ty	

							CP công nghệ thực phẩm Đông Nam Á	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Chức vụ tại CTNY *Posittion at the listed Company*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát *Name of subsidiaries or companies which the Company control*	Thời điểm giao dịch *Time of transaction*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
	Không								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share *transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội *bộ/The list of internal persons and their affiliated persons* công *ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*
(mục VII Báo cáo).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu Number of shares	*Tỷ lệ Percentage*	Số cổ phiếu ***Number of shares***	Tỷ lệ *Percentage*	
	Không						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
S.Đ.K.K.D: 0102109239 - C.T.C.P - Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

Trịnh Trung Hiếu

Nơi nhận
-Như trên
- Lưu VP.HĐQT

PHỤ LỤC 01:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Căn cứ Khoản 3 Điều 277 Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán quy định: "Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị".

Thành viên độc lập HĐQT tiến hành đánh giá về hoạt động của HĐQT Công ty trong 6 tháng đầu năm 2022 và có nhận định chung như sau:

- HĐQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với Công ty đại chúng. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, ngân sách đầu tư và xây dựng hệ thống quản lý đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo đúng Điều lệ, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

1. Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2022, HĐQT có tất cả 05 thành viên đảm bảo theo quy định

1.	Ông Trịnh Trung Hiếu	: Chủ tịch HĐQT
2.	Bà Lê Thị Lan Anh	: Phó Chủ tịch HĐQT
3.	Ông Lê Việt Anh	: Thành viên HĐQT
4.	Ông Bùi Tuấn Anh	: Thành viên độc lập HĐQT
5.	Ông Nguyễn Thái Dương	: Thành viên HĐQT

Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.
Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành; Chủ tịch HĐQT của Công ty không kiêm nhiệm chức danh TGĐ của Công ty; Thành viên HĐQT của Công ty không đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác; Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, người quản lý khác của Công ty thực hiện hợp đồng, giao dịch sau khi chưa được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận theo đúng quy định.
Công ty đã bổ nhiệm người quản trị Công ty đại chúng theo quy định.
Công ty hiện đang tuyển dụng vị trí Tổng giám đốc; hiện các Phó Tổng giám đốc đang thực hiện việc điều hành Công ty theo định hướng của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

2. Về cơ chế vận hành hoạt động:

- 6 tháng đầu Năm 2022, HĐQT đã tổ chức các phiên họp theo đúng quy định (số lượng cuộc họp HĐQT đảm bảo không ít hơn 04 lần/năm)
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và BĐH.

3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.
- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BĐH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong BĐH thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của BĐH. Các quyết định quan trọng của BĐH đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ các thành viên HĐQT / Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.
- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BĐH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BĐH về nghiệp vụ quản trị Công ty.

4. Kết luận:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BĐH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BĐH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Thành viên độc lập HĐQT

Bùi Tuấn Anh